

Hậu Lộc, ngày 05 tháng 02 năm 2021

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc “ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lê Sỹ M - sinh năm 1987

Địa chỉ: Đại đội xe , trung đoàn 923, sư đoàn 371

Chị Hoàng Thị Ph - sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn X Ph, xã X L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph **tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ A, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngày 18/7/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm nên ngày nào vợ chồng cũng xảy ra cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, dẫn đến không còn tình cảm với nhau nữa. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc nên anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc ghi nhận.**

Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph xác định vợ chồng có 01 con chung, tên là Lê Phương A, sinh ngày 13/4/2014.

Ly hôn, anh M và chị Ph thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Phương A cho anh Lê Sỹ M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph có 01 con chung, tên là Lê Phương A, sinh ngày 13/4/2014.

Ly hôn, anh M và chị Ph thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Phương A cho anh Lê Sỹ M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị Hoàng Thị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Sỹ M và chị Hoàng Thị Ph mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh M, chị Ph đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0008445 ngày 15 tháng 01 năm 2021. Chấp nhận anh M, chị Ph đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Đông Anh, H. Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái